



## BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 45

### HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

#### HỘI ĐOÀN BÁT VỊ LỢI VÀ TỪ THIỆN

**GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475**

**TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072**

**DIỆN THOẠI: 713-933-3127 \*\* EMAIL: [datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com)**

**[datlam1951@hotmail.com](mailto:datlam1951@hotmail.com) Web Site: [www.hoiaihoubienhoa.org](http://www.hoiaihoubienhoa.org)**

**PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 4 NĂM 2007, TẠI HOUSTON, TEXAS**

### Trần Tình Đầu Năm Đinh Hợi

Kính thưa Quý Bậc Trưởng Thượng,  
Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Những ngày Tết Đinh Hợi chậm chậm đi qua, để lại trong lòng của kẻ ly hương một niềm luyến tiếc. Giây phút quây quần bên gia đình con cháu rê đầu và bạn bè, thân hữu trong đêm Giao Thừa và suốt ngày Mừng Một Tết đã sười âm lòng, dù bên ngoài cuối Đông trời vẫn còn se lạnh. Những cánh thiệp Chúc Mừng Năm Mới vẫn lơ lửng trên những cành mai vàng khoe màu tươi thắm. Mỗi cánh thiệp là một tấm tình trân quý mang kỷ niệm khó quên trong cuộc đời phiêu bạt nơi xứ lạ quê người. Vườn bưởi Biên Hoà những ngày đầu Xuân Đinh Hợi đã kết tụ đơm bông, ra quả một “đặc sản tinh thần” để gửi đến gia đình của quý bậc trưởng thượng, quý đồng hương và thân hữu khắp nơi, góp phần nhỏ tạo niềm vui trong những ngày đón mừng Xuân mới.

Cuộc vui nào rồi cũng qua mau. Tạm dừng chân trong những ngày vui Tết, rồi lại tiếp tục tiến về phía trước với bao trách nhiệm và bổn phận còn đầy áp trên đôi vai (tổ quốc, gia đình và xã hội.) Lộ trình của năm Đinh Hợi sẽ bắt đầu với cuộc bầu cử Tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2007-2010 và cũng là niên khoá khởi đầu cho việc thực thi những điều khoản quy định trong nội quy đã được tu chính. Thời gian tổ chức bầu cử sẽ được Ban Chấp Hành đương nhiệm công bố sau khi có buổi họp đầu năm với sự tham dự của quý vị cố vấn và các trưởng ban chuyên trách.

Việc gìn giữ, diễm tô cho ngôi nhà Ái Hữu Biên Hoà tại thành phố Houston và các vùng phụ cận thuộc tiểu bang Texas cần nhiều tấm lòng tha thiết với quê hương để sẵn sàng dấn thân vào những việc làm công nghĩa, để vườn bưởi Biên Hoà sẽ luôn xanh tươi, đơm hoa, kết quả, vương hương trong không khí tự do nơi hải ngoại. Công sức và tinh thần đóng góp vào sự vững bền của ngôi nhà chung (Hội Ái Hữu Biên Hoà) ngày hôm nay sẽ mãi mãi là những ngọn đuốc sáng ngời soi rọi lối đi cho thế hệ con cháu sau này tiếp bước.

Quý đồng hương, và thân hữu đang cư ngụ tại thành phố Houston và các vùng phụ cận xin đón nhận lời mời gọi chân thành và tha thiết của chúng tôi để ngay bây giờ sẵn sàng tham dự vào cuộc tổ chức bầu cử Tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 2007-2010. Ứng cử, đề cử và bầu cử là việc làm thể hiện một cách tốt đẹp nhất trách nhiệm đối với quê hương Biên Hoà và bổn phận đối với lớp con cháu kế thừa.

Bất cứ tổ chức nào, hội đoàn nào muốn phát triển vững bền, đều cần 2 yếu tố căn bản: LỰC và TÂM. Nếu thiếu “nhân lực” và thiếu “quyết tâm” hoặc thiếu một trong hai yếu tố này thì việc chung sẽ không thể nào thành công được.

Từ ngày bắt đầu xây dựng ngôi nhà Ái Hữu Biên Hoà tại thành phố Houston, tiểu bang Texas cho đến nay đã hơn 6 năm. Đoạn đường này còn quá ngắn, nhưng cũng đủ để chúng ta nhìn lại những gì đã làm (ưu điểm và khuyết điểm) để điều chỉnh lại phương hướng, kiện toàn lại bước đi cho vững chắc hơn, trên lộ trình tiến về phía trước.

Đến đây tôi xin trân trọng viết những dòng này để xin bày tỏ tâm tình đến quý bậc trưởng thượng, vốn là những cây “đại cổ thụ”, đã vươn tàng bóng che chắn cho đàn em, cháu có được sự quan tâm đến việc làm, chăm sóc về tinh thần và sự vững tin trên lộ trình phục vụ vì quê hương Biên Hoà yêu mến. Suốt hơn 6 năm qua, nếu ngôi nhà chung (Hội Ái Hữu Biên Hoà) được bền vững đến ngày nay thì xin cho chúng em, cháu được phép nói lên đây LÒNG BIẾT ƠN VÀ NIỀM TÔN KÍNH TRÂN QUÝ SÂU XA đến quý bậc trưởng thượng là những sĩ phu yêu nước, những bậc nhân sĩ, trí thức, những thầy cô kính yêu, những bà mẹ hiền đức, mà chúng tôi đã một thời được chiêm ngưỡng, được học tập, được dạy dỗ để nên người cho đến ngày nay.

Không gian tuy bao la bất tận, nhưng tình yêu thương của người con dân xứ bưởi Biên Hoà là những sợi dây vô hình nối kết bền chặt lại với nhau từ thành phố Houston, tiểu bang Texas đến các tiểu bang trên toàn nước Mỹ và Canada, xa hơn nữa đến tận những quốc gia châu Âu, châu Úc, và châu Á. Kho tàng tinh thần này thật là vô giá và cao đẹp biết bao!!!

Chúng ta, thế hệ đương thời và thế hệ kế thừa đang tiếp bước cha ông, hãy cùng một quyết tâm giữ vững tình ĐOÀN KẾT YÊU THƯƠNG, tay trong tay góp phần chăm sóc, tu bổ di sản quý báu là NGÔI NHÀ CHUNG HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ tại thành phố Houston, và các vùng phụ cận tiểu bang Texas và VƯỜN BƯỞI BIÊN HOÀ đang vương hương thơm trên khắp vùng đất tạm dung nơi hải ngoại.

Trương Giang Nguyễn Trung Linh

Hơn ba mươi năm trôi qua, biến cố, lịch sử, đời sống ....cũng dần theo dòng thời gian vào quên lãng. Thế nhưng, cứ tháng Tư mỗi năm, chúng ta lại tưởng nhớ về bao kỷ niệm buồn vui....Đến với Bảng Tin kỳ này, chúng tôi hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị bài văn của Tiến Sĩ Bùi Tiên Khôi viết về một thời của những ngày đầu di tản, về một vị tổng thống đầy lòng nhân ái mà sự ra đi của người đã để lại bao luyến thương. Hội chân thành cảm tạ Ông. Kính mời Quý Vị.

## Vinh Biệt Tổng Thống Gerald R. Ford

Huy Lực Bùi Tiên Khôi

Tin Tổng Thống Gerald R. Ford qua đời lúc 6h45 chiều ngày 26 tháng 12, 2006 đến với người Mỹ gốc Việt tại Hoa Kỳ, đánh thức dậy một dĩ vãng bi thảm khốc liệt trong đời người với những khắc khoải ưu tư.

Ngày 23-4-1975, Tổng Thống G. R. Ford đến đại học Tulane, thành phố New Orleans, thuộc tiểu bang Louisiana để đọc một bài diễn văn đã được soạn thảo thật kỹ; bài diễn văn hàm súc bóng bẩy văn chương ẩn dụ, hầu tuyên bố chấm dứt chiến tranh Việt Nam. Tại sao Tòa Bạch Ốc lại chọn đại học Tulane? Lý do thứ nhất, đại học Tulane là một trong 50 đại học danh tiếng tốt nhất Hoa Kỳ, được sắp ngang hàng với đại học Harvard, MIT (thuộc tiểu bang Massachusetts), đại học Stanford (California), đại học Rice (Texas). Lý do thứ hai, người Hoa Kỳ vô cùng hãnh diện trận chiến ngày 08 tháng 01 năm 1815 tại New Orleans, trận chiến thắng vẻ vang trong công cuộc giành độc lập. Quân đội Hoa Kỳ chỉ với một lực lượng tham chiến gần 5000 người đã đánh bại quân Anh với quân số 14450 người, gây thiệt hại cho quân Anh 2000 người, trong khi quân lực Hoa Kỳ chỉ có 13 người tử thương. Tướng Andrew Jackson, người anh hùng của chiến thắng này, đã được dân chúng bầu ông vào chức vụ Tổng Thống thứ 7 của Hoa Kỳ và sau đó được tái đắc cử nhiệm kỳ thứ hai.

Vì vậy, đây là nơi tốt nhất cho vị Tổng Thống thứ 38 Hoa Kỳ, G.R. Ford, vị tổng thống không phải do dân bầu lên. Trong bài diễn văn dài 26 phút ngày 23-4-1975, tại đại học Tulane, New Orleans, Tổng Thống Ford tuyên bố: *“Ngày hôm nay Hoa Kỳ có thể lấy lại niềm hãnh diện tự hào đã từng có, trước cuộc chiến Việt Nam. Nhưng Hoa Kỳ không thể đạt được thành công cho một cuộc chiến mà Hoa Kỳ xem như đã chấm dứt.”* (Nguyên văn: *“Today America can regain the sense of pride that existed before Vietnam. But it cannot be achieved by refighting a war that is finished as far as America is concerned.”*)

Lời tuyên bố của Tổng Thống G.R. Ford đã dập tắt hy vọng mong manh cuối cùng vào sự viện trợ của Hoa Kỳ để Việt Nam Cộng Hoà tiếp tục chiến đấu sống còn.

Ngày hôm nay, sau gần 32 năm bỏ nước ra đi, nhờ đọc nhiều tài liệu lịch sử được giải mật, ngồi bình tâm lại, riêng cá nhân tôi, tôi thấy rõ hơn Tổng Thống G.R. Ford: một con người trung thực, thẳng thắn và nhân ái.

Trong lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống ngày 09 tháng 8 năm 1974, ông Ford nói: *“Nếu dân chúng đã không chọn tôi bằng phiếu kín, và tôi cũng không nhận chức vụ này với bất cứ lời hứa hẹn nào. Tôi đã không có cuộc tranh cử cho chức vụ tổng thống hay phó tổng thống. Tôi không mang nợ ai, ngoại trừ một người đàn bà, người vợ yêu dấu của tôi khi tôi bắt đầu nhiệm vụ khó khăn này.”* (Nguyên văn: *“If you have not chosen me by secret ballots, neither have I gained office by any secret promises. I have not campaigned either for the presidency or the vice presidency. I am indebted to no man, and only to one woman, my dear wife, as I begin this very difficult job.”*) Ông G.R. Ford đã rõ ràng minh bạch như vậy, ông nhậm chức tổng thống vào một thời kỳ quốc gia Hoa kỳ đang đương đầu với những khủng hoảng cực kỳ khó khăn chưa từng có, ông nói: *“Đây là một giờ phút lịch sử làm nhức óc và đau tim chúng ta.”* (Nguyên văn trong bài diễn văn nhậm chức: *“This is an hour of history that troubles our minds and hurts our hearts.”*)

Lúc bấy giờ, nhiều người Hoa Kỳ đã thất vọng bất bình Tổng thống G.R. Ford về hành động ông ân xá tổng thống Richard Nixon vì vụ tai tiếng Watergate, cũng như nhiều người Việt Nam oán hận ông về bài diễn văn tuyên bố chấm dứt chiến tranh Việt Nam tại đại học Tulane. Hai vụ mưu sát Tổng Thống G.R. Ford vào những ngày 05-5-1975 và 22-9-1975 không thành, ông thoát hiểm nhờ những bất ngờ may mắn. Vì vậy, trong tháng 10-1975, Tổng Thống G.R. Ford đến trại Fort Chaffee, tiểu bang Arkansas, thăm viếng 20 ngàn người Việt Nam tỵ nạn đang tạm trú ở đây, cơ quan bảo vệ yếu nhân Tòa Bạch Ốc đã áp dụng một biện pháp an ninh vô cùng gắt gao chặt chẽ, an toàn khoảng cách, nhưng tổng thống Ford đã bất chấp rẽ đám bảo vệ, đến bắt tay một số người cao tuổi, khuôn mặt ông đượm nét u buồn, xót xa, chia sẻ, thương người.

Gia đình chúng tôi đến trại tỵ nạn Fort Chaffee vào ngày 09-5-1975, 12 ngày trước khi Tổng Thống G.R. Ford ký đạo luật dành một ngân khoản 405 triệu đô la cho Chương Trình Định Cư Người Tỵ Nạn Đông Dương. Theo cuộc trưng cầu dân ý lúc bấy giờ, tháng 5-1975, có đến 74% dân số Hoa Kỳ chống đối người tỵ nạn Việt Nam, vì những hình ảnh xấu xa do những phóng viên chiến tranh thiên tả gởi từ Việt Nam về Hoa Kỳ. Tại thành phố Fort Smith gần trại Fort Chaffee, dân chúng tụ tập biểu tình chống đối liên miên, nhiều hình ảnh biểu tình đăng trên báo chí thành phố Fort Smith, với những khẩu hiệu xúc phạm đau đớn sâu xa đến người Việt Nam tỵ nạn chính trị, vừa mới đến quốc gia này với hai bàn tay trắng. Tôi thảo luận với một số người hiểu biết và quyết định tình nguyện đứng ra đương đầu giải thích với nhóm biểu tình chống đối người tỵ nạn Việt Nam. Lúc đầu Ủy Ban Điều Hành Trại Tỵ Nạn không đồng ý, nhưng sau đó với sự giúp đỡ giải thích của ông Dave Lewis, một cựu Đại Úy Thủy Quân Lục Chiến đã từng tham gia chiến trận tại Việt Nam, hiện làm Giám Đốc Cơ Quan Thiện Nguyện Công Giáo Hoa Kỳ tại Fort Chaffee, Ủy Ban Điều Hành Trại Tỵ Nạn đã nhờ hai vị quân cảnh Hoa Kỳ lái xe đưa tôi ra thành phố Fort Smith để gặp cả nhóm biểu tình. Khi tôi đứng trên khán đài với bộ

áo đơn giản bạc màu chỉ có trên người khi vượt thoát ra đi, đoàn biểu tình họ biết ngay tôi là người tỵ nạn Việt Nam.

Trước sự im lặng chờ đợi của hơn 200 người chống đối đó, tôi đồng giọng: *“Thưa quý vị, trong quý vị hôm nay ở đây, có ai đã từng thăm viếng hay làm việc ở Việt Nam?”*

Có một số bàn tay giơ lên, tôi liếc mắt nhìn đảo qua và chọn mời hai người Mỹ có vẻ hiền hậu trí thức nhất lên đứng bên cạnh và tôi bắt đầu phỏng vấn. Cuộc phỏng vấn hai người Mỹ kéo dài hơn nửa giờ, khi họ trả lời với những nhận xét tốt về đất nước Việt Nam, con người Việt Nam, tôi cướp lời họ để quả quyết nói với đoàn biểu tình rằng, người tỵ nạn chính trị Việt Nam đã liều chết bỏ nước ra đi với hai bàn tay trắng, nhưng một dân tộc cần cù, chịu khó, kiên nhẫn như người Việt Nam, nhất định chúng tôi sẽ sớm tự túc tự cường, nhất định không là một gánh nặng cho ngân sách Hoa Kỳ và sẽ đóng góp vào quốc gia này về mọi mặt.

Tôi hùng hồn say sưa trình bày giải thích và được sự hỗ trợ của hai nhân chứng, nên dần dà nhóm biểu tình từ từ giải tán. Ngày hôm sau tôi lại được xe chở ra thành phố Fort Smith để nói chuyện thảo luận với số người chống đối, vắng vẻ ít hơn nhiều và tiếp tục làm việc như vậy vài ngày sau đó, cho đến khi chấm dứt hẳn, không còn nhóm biểu tình chống đối. Tin tức tốt đẹp này được nhật báo thành phố Fort Smith đăng tải và sau đó đã được Tổng thống G.R. Ford đến Fort Chaffee tán thưởng khen tặng.

Từ đó, tôi ý thức được một điều: phải nói, phải viết, phải làm bất cứ điều gì trong khả năng của mình để giải thích, trình bày nền văn hoá, văn minh Việt Nam, đánh tan những ngộ nhận của dân chúng Hoa Kỳ do sự bóp méo xuyên tạc của những người phóng viên báo chí, truyền hình phản chiến thiên tả đưa vào trí óc người Hoa Kỳ trước năm 1975.

Và tại trại tỵ nạn Fort Chaffe, bài thơ đầu tiên bằng Anh ngữ tôi đã sáng tác như sau:

### *The Vietnamese Refugee*

#### *The Vietnamese Refugee*

*What does he bring to American room?*

*A rose planted itself on the rock*

*And learning to bloom...*

### *Người tỵ nạn Việt Nam*

#### *Người tỵ nạn Việt Nam ra đi*

*Họ mang những gì đến Mỹ*

*Một cây hồng tự mọc trên đá*

*Và biết cách nở hoa đâm chồi kết lá...*

Hoa hồng, một loại hoa ưa thích tượng trưng cho vẻ đẹp Việt Nam, bài thơ ý nghĩa đã được hiểu ngay là người tỵ nạn Việt Nam với truyền thống tinh thần đầy ý chí kiên nhẫn nghị lực và dầu gặp nhiều khó khăn nhưng biết làm cho đời sống phát triển nở hoa. Nhưng bài thơ còn gửi một ý nghĩa thứ hai ẩn dấu như nhiều bài thơ Việt Nam khác. Hoa hồng tượng trưng cho nền văn minh tinh thần Việt Nam và đá là tượng trưng cho văn minh kỹ thuật vật chất Hoa Kỳ. Cùng nhau bổ túc phát triển cả hai nền văn hoá sẽ tạo ra cái tốt nhất cho một cuộc sống đẹp hơn, đầy ý nghĩa phong phú hơn.

Bài thơ này đã được tác giả đọc trước cử tọa sinh viên đại học Tulane vào cuối tháng 4-1981, sáu năm sau khi Tổng Thống G.R. Ford đến đây để tuyên bố chấm dứt chiến tranh Việt Nam. Bài thơ này cũng được in trên nhiều tạp chí lớn Hoa Kỳ và trong tập thơ “America my first feelings” của tôi xuất bản vào cuối năm 1981; được gửi tặng Tổng Thống Ford cùng nhiều vị tổng thống khác của Hoa Kỳ. Sau khi gửi thư cảm ơn tôi với lời nồng nhiệt chúc mừng, Tổng Thống Ford còn yêu cầu người bí thư gọi điện thoại cho tôi biết ông rất thích bài thơ The Vietnamese Refugee.

Ngày 30-4-1975, ngày buồn thảm nhất của dân tộc Việt Nam, không có một lãnh tụ nào, chỉ có Tổng Thống G.R. Ford, ông đã tuyên bố: *“Đó là ngày giờ buồn thảm nhất của tôi tại Tòa Bạch Ốc.”* (Nguyên văn: *“It was the saddest hour of my time in the White House.”*) Trong niềm cảm thông sâu xa đến sự bất hạnh của một dân tộc, Tổng Thống G.R. Ford đã hành động nhanh chóng với một tấm lòng quảng đại, rộng lượng để giúp người tỵ nạn Việt Nam. Tôi xin ghi lại một câu trong bài diễn văn của tôi đọc đón tiếp Tổng thống G.R. Ford tại trại tỵ nạn Fort Chaffee tháng 10-1975, như một lời đưa tiễn ông đến nơi an nghỉ cuối cùng:

“Thưa Tổng Thống, cảm ơn ông và lòng tốt của ông sẽ mãi mãi ở trong tim của người Việt Nam tỵ nạn can trường.”

### **Huy Lực Bùi Tiên Khôi**

\*\*\*\*\*

## **BẢNG BÁO CÁO TIỀN QUỸ HỘI**

Tiền quỹ Hội còn lại: (Đăng trên Bảng Tin Số 37, tính từ tháng 12, 2005 đến tháng 6, 2006)	\$ 1,747.11
Tổng số tiền nhận được:	\$ 8,676.00
(Ngân phiếu ủng hộ của Quý Đồng hương và Thân hữu được copy giữ làm hồ sơ tài chánh Hội, trước khi bỏ vào Bank, tính từ tháng 7, 2006 đến tháng 02, 2007)	
Tổng số tiền chi:	\$ 7,888.04
Tiền ủng hộ việc trùng tu trường học thuộc nhà thờ Ngôi Lời Nhập Thể và chùa Tịnh Luật \$ 250.	
Tiền dịch vụ Web Site: \$ 159.60. Tiền in Bảng Tin, Tem, Văn phòng phẩm, CD Nhạc Biên Hoà \$ 6,350. Tiền hoàn trả lại cho sự ứng trước để làm CD & 1000. Tiền trả dịch vụ nhà Bank \$ 128.44.	
(Những khoản chi này đã trả bằng ngân phiếu Hội, sau đó được hoàn lại quỹ Hội qua sự ủng hộ của các Đồng hương và Thân hữu đã báo cáo trên những Bảng Tin).	
Tổng số tiền thu: \$8,676 - Tổng số tiền chi: \$7,888.04 = Tổng số tiền còn lại:	\$ 2,535.07



# ANH HÙNG HỌ ĐỖ

Kính dâng hương linh  
Cố Đại Tướng Đồ Cao Trí

*Đây nén hương lòng xin kính gửi  
Anh hùng họ Đỗ đất Đồng Nai,  
Ra đi... để lại trời thương tiếc  
Nhang khói còn vương khắp chốn này.*

*Danh tướng không mơ ngày tóc bạc,  
Quyết đem tài trí giữ non sông,  
Diệt phường gian ác, quân vô đạo  
Đem lại an cư, tạo thái bình.*

*Một thuở Địa Đầu (1) vang chiến tích,  
Cao Nguyên (2) tỏ rõ bước uy danh,  
Miền Đông (3) nổi tiếng truy quân địch,  
Khí thế, hùng ca, khúc diễn hành.*

*Chao ôi! Vận nước còn đen tối  
Người đã về đâu? Hỡi nước mây!  
Trong chuyến phi hành quan sát trận (4)  
Trời Tây lửa đỏ phủ thân người.*

*Xe tăng thay ngựa đưa thân xác  
Về chốn nghìn năm vĩnh biệt đời  
Quân đội nghĩa trang còn ghi dấu  
Trời buồn nhỏ lệ ánh sao rơi.*

Thế Nhân (Biên Hoà ngày 23-2-1971)

Cước Chú: (1) Vùng I (2) Vùng II (3) Vùng III (4) Trong chuyến quan sát trận địa cuộc hành quân Toàn Thắng 42, nhằm truy quét các căn cứ địch trên phần đất Cao Miên, chiếc phi cơ trực thăng chở Trung Tướng Đồ Cao Trí và tùy tùng bị nổ tung trên bầu trời Tây Bắc tỉnh Tây Ninh.

\*\*\*\*\*

## Chiến Sĩ Vô Danh

Ý thơ dựa theo bài “Anh Hùng Vô Danh” của Thi sĩ Đặng Phương (Cố Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy)

*Họ là chiến sĩ vô danh  
Bốn nghìn năm trước lập thành nước Nam  
Bao thời đánh đuổi bạo tàn  
Thiên tai chống giữ giang san vững bền  
Họ là chiến sĩ không tên  
Mồ hoang xiêu lạc đầu ghềnh cuối sông  
Máu xương trộn lẫn ruộng đồng  
Họ là đất nước, tâm lòng Việt Nam*

Lâm Sông Đồng

\*\*\*\*\*

Danh Sách Quý Đồng Hương và Thân Hữu ủng hộ Đặc San Xuân 2007 và Quỹ Hội (Dollars): Anh Nguyễn Văn Sen (Denver, CO) \$20, Anh Nguyễn Tạ (Denver, CO) \$20, Bà Phạm Kim Hoa (Scarborough, Canada) \$50, Chị Trần Thị Ánh (Lawrenceville, GA) \$35, Ân Danh (Nebraska) \$50, Anh Thomas Thái (Spring, TX) \$20, Bác Lê Văn Nhơn (Huntington Beach, CA) \$100, Chị Song Hạnh Cao T. Nhung (Lebanon, PA) \$20, Anh Hà Văn Bảy (Westminster, CA) \$30, Chị Trần Thị Bảy (San Diego, CA) \$25, Anh Nguyễn Kim Quan (Tullahoma, TN) \$20, Bà Huỳnh Thị Từ (Westminster, CA) \$20.

\*\*\*\*\*

Thông Báo: Hội Ái Hữu Biên Hoà xin cáo lỗi không đăng kịp Phần Nhì bài Dưỡng Trí Viện vì đang đánh máy những bài viết về “Những Câu Chuyện” đã được gửi về Hội, đáp ứng lại lời kêu gọi trong Bảng Tin Hằng Tháng Số 44. Chúng tôi sẽ đăng Phần Nhì Dưỡng Trí Viện và các bài gửi về vào kỳ tới. Chân thành cảm tạ.

# PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 45 PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 4 NĂM 2007 TẠI HOUSTON, TEXAS

\*\*\*\*\*

## KỶ NIỆM VỚI NGHĨA TRANG



## QUÂN ĐỘI BIÊN HOÀ

Đến chiều ngày 29-4-75, khoảng trời vừa tắt nắng, tôi còn đứng trên đồi Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà với nỗi buồn vô hạn, nhìn xe cộ và dòng người tấp tể, cùng di chuyển về hướng Sài Gòn. Trên gương mặt mọi người hiện rõ nét hốc hác, mệt mỏi vì đường xa và sợ hãi, họ như cố chạy càng xa càng tốt, mong sao thoát khỏi làn sóng đỏ đang vỗ dập phía sau lưng... Lòng tôi cũng nôn nả lắm, biết Việt Nam Cộng Hoà đã đến ngày tàn, không còn phương thuốc nào có thể cứu chữa được, nhưng tôi nghĩ trách nhiệm và lương tâm của người Cảnh Sát, nên tuân lệnh cấp chỉ huy trực tiếp, thi hành nhiệm vụ đến giờ phút cuối cùng.

Tôi đi vòng xuống phía trước tượng Tiếc Thương, thấy gương mặt và dáng dấp người lính chiến ngồi trên bục đá với khẩu súng trường gác ngang trên đùi (do điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu tạc theo mẫu người anh Võ Văn Hai, một Hạ Sĩ binh chủng Nhảy Dù), sao mà buồn quá đỗi, tôi ngắm tượng Tiếc Thương, rồi nhìn những dãy mộ từ sĩ sơn màu tang trắng, nằm ngang dọc thẳng hàng trên đồi Nghĩa Trang, mà cảm thấy nỗi buồn vương vấn, xót thương vô cùng cho thân phận người lính chiến Việt Nam Cộng Hoà. Tôi ngắm lại thân phận mình và thầm nghĩ, chắc cũng đến lúc phải chia tay với anh lính tượng Tiếc Thương này rồi. Tôi chào anh và lẩm bầm mấy câu:

*Thôi chào anh nhé tôi đi  
Gặp nhau.. Xin hẹn tháng ngày bình yên  
Ba năm chung một nỗi niềm  
Ngủi thương tử sĩ về yên chôn này  
Hồn anh phảng phất đâu đây  
Vi vu gió lộng hàng cây bạch đàn  
Con đường dẫn vào nghĩa trang  
Nghe sao lạnh lẽo bàng hoàng xót xa.  
Chào anh lần chót... gọi là...  
Mai sau biết có về qua lối này.*

Coi như tôi đã làm xong bổn phận của một người Cảnh Sát được thưởng cấp cử về làm Trưởng Cuộc Xã Bình An, lo việc an ninh trật tự từ 1973 đến 30-4-1975. Trong khu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà không một nơi nào mà tôi chẳng đi qua, tới lui nhiều lần, nhất là những lần Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà có một vì SAO rụng hoặc khi Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đến dự lễ ngày Chiến Sĩ Trận Vong tại Đài Tử Sĩ trên đồi Nghĩa Trang. Việc an ninh trật tự từ ngoài xa lộ vào công Nghĩa Trang và chung quanh Nghĩa Trang là trách nhiệm của Cuộc Cảnh Sát Xã Bình An thuộc quận Dĩ An tỉnh Biên Hoà.

Trong những lần vào nghĩa trang, thỉnh thoảng, tôi chứng kiến cảnh trực thăng chở xác binh sĩ tử trận từ các chiến trường sôi động về, từng chiếc poncho gói xác binh sĩ được khiêng vào hiên nhà, phía sau phòng ướp xác, một toán thanh niên khoảng bốn năm người, thường trực làm phận sự, xịt nước tắm rửa các thi thể cho sạch các vết thương, vết máu, trước khi cho vào các hộp ướp lạnh chờ thân nhân đến nhận diện, làm thủ tục nhận xác hoặc đem về mai táng ở quê nhà hoặc chôn tại nghĩa trang này. Họ làm công việc rất tự nhiên, không sợ sệt, gớm ghê gì cả, họ không dùng khẩu trang, cũng không thoa dầu... dường như họ đã quen rồi với cái mùi tử khí... Tôi rất cảm phục những thanh niên lo phận hậu sự này.

Tôi nhớ có lần đi ngang qua nghĩa trang, gặp một vị sĩ quan thuộc Đại Đội Chung Sự, vị này hỏi tôi: *'Sao tôi thấy Trung Úy cứ ra vô đây hoài vậy?'* Tôi cười nhạt và trả lời rằng: *'Vì có nhiều thân nhân và bè bạn nằm đây nên phải đến thăm viếng hoài thôi'*. Sự thật thì, mỗi khi có nhu cầu công tác an ninh trật tự tại khu vực gần Vườn Ương ấp Bình Thắng, tôi thường chọn con đường tắt, từ ngã ba cầu Cầu Bà Lò chạy qua phía trước hăng giấy Mê Kông vào công sau Đại Đội Chung Sự, rồi băng ngang Nghĩa Trang, đến ấp Bình Thắng thay vì phải chạy vòng, xa hơn và tốn nhiều thì giờ. Và có một lần khác tôi gặp một vị hạ sĩ quan khác cũng đặt câu hỏi tương tự, tôi lại trả lời: *'Vào đây coi ô đất nào đẹp để xí phần'* và được viên hạ sĩ quan này vừa cười vừa nói: *'Nghĩa Trang này không có tiêu chuẩn dành cho Trung Úy đâu'*. Tôi cười. Sự thật đúng vậy thôi, mặc dù tôi cũng là một cựu quân nhân có số quân 57 A.172035.

Đối với Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà tôi có rất nhiều kỷ niệm và còn được nghe nhiều huyền thoại về anh lính 'Tượng Tiếc Thương'. Nhiều người đến viếng thăm Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà đều nói: *'Nhìn anh lính 'Tượng Tiếc Thương' sao mà buồn quá'*

nhưng theo tôi, thì ‘Tượng Tiếc Thương’ không gọi buồn bằng bức hoạ cảnh ‘Tượng Tiếc Thương’ với hai màu xanh và xám nhạt, treo trên tường trong một văn phòng chung sự, có lần tôi ngắm bức tranh, rồi quay ra nhìn một số đồng người thuộc nhiều lứa tuổi, phân đông là phụ nữ và trẻ con, đứng cạnh dãy quan tài được phủ những lá cờ vàng, cùng lúc ngửi mùi nhang khói, tự nhiên tôi thấy lòng mình chùn xuống, buồn không thể tả, rồi bỗng nhớ mấy câu thơ của Lê Thị Ý, mà cảm thấy xót thương cho những người phụ nữ Việt Nam trong thời bình lửa...

***Ngày mai đi nhận xác chồng  
Say đi để tưởng mình không là mình***

.....  
***Bây giờ anh phủ cờ vàng  
Anh lên lon giữa hai hàng nến trong  
Mùi hương cứ ngỡ hơi chồng  
Ôm mỏ cứ tưởng ôm vòng người yêu !’***

Mời các bạn đọc thêm bài thơ sau đây, để có được giây phút cảm thông nỗi buồn thấm thía của tôi...

**Chiều Nghĩa Trang**

*Hôm qua chiến địa còn oanh liệt  
Súng đạn rền vang giết kẻ thù  
Đến sáng hôm nay im lặng tiếng  
Người về lòng đất biệt thiên thu.  
Quan tài một dãy chiều sương lạnh  
Những lá cờ vàng được phủ lên  
Những tấm huy chương, bằng tưởng lụy  
Nhạt nhoà màu sắc khói nhang buồn.  
Tiếng kèn đưa tiễn sang biên giới  
Giữa chốn nghĩa trang lạnh đất trời  
Cây cỏ úa vàng quanh mộ vắng  
Vợ buồn con thét... lệ tuôn rơi.*

.....  
***‘Tiếc Thương’ tượng linh, buồn thương tiếc  
Trước Cổng Tam Quan đón bạn về  
Hồn nước vẫn vương Đèn Tử Sĩ  
Dũng Đai Nghĩa Khí ánh gương soi.***

.....  
***Vành Khăn Tang Trắng còn vương lệ  
Áo trắng tang chồng cảnh cúc cô  
Con khóc thương cha đền nợ nước  
Lão bà sùi sụt tiếc thương đời...***

(TN)

Sau ngày 30-4-75 tôi không còn có dịp ghé thăm khu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà nữa, vì bị đi tù cải tạo, rồi khi ra khỏi tù, lại bận rộn sinh kế, phụ vợ con kiếm sống qua ngày, kể có cơ hội đi HO qua định cư tại Mỹ vào năm 1991.

Sau này tôi đọc báo và được biết có một số người về thăm Việt Nam có viếng Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà (NTQĐBH). Họ mô tả nơi này đã bị đào phá tan hoang và do một đơn vị bộ đội thuộc Quân Khu 7 quản lý, không cho bất cứ ai vào thăm viếng. Tượng ‘Tiếc Thương’ bị giật ngã xuống đất vào những ngày đầu tháng 5-75 trong tư thế, đầu hướng về Sài Gòn, chân chống về hướng Bắc, một cánh tay bị gãy lìa ra và cho kéo đi nơi khác (nghe nói kéo bỏ tại một khoảng đất trống phía bên trái cầu Xa Lộ Đồng Nai, khoảng đất trống cận bờ sông, nơi có một Đại Đội Công Binh Việt Nam Cộng Hoà (VNCH) trú đóng trước ngày 30-4-75, và sau đó được kéo bỏ tại một khoảng đất trống khác trong phạm vi Quận Dĩ An), hiện không biết tượng này kéo bỏ nơi đâu, chỉ còn lại cái bục, thế mà vẫn có một số người đến đốt nhang chiêm bái, họ cho rằng tượng Tiếc Thương linh thiêng. Số người đến đốt nhang thường có ba dạng, một dạng mê tín, lễ bái cầu xin nợ kia, một dạng có cảm tình với chế độ cũ và một dạng là thân nhân của tử sĩ VNCH, đến đốt nhang để đỡ nhớ thương những người thân của họ đã chết rồi mà còn bị cầm tù, không ai được vào bên trong để cúng kiếng. Sau này chánh quyền địa phương cho đập phá luôn cái bục còn lại để cho không còn dấu tích gì liên quan đến tượng ‘Tiếc Thương’. Đến ngày 30-4-75 đã có đến 16.000 tử sĩ về an giấc nghìn thu tại đây, trong số có cả Đại Tướng Đỗ Cao Trí, Tư Lệnh Quân Đoàn 3 kiêm Vùng 3 Chiến Thuật... Dân chúng cư ngụ quanh khu NTQĐBH đặt thêm cho nghĩa trang này một cái tên rất khôi hài, đó là Vùng 5 Chiến Thuật, những quân nhân được thuyên chuyển về đây sẽ ngàn năm im tiếng.

Nghĩa Trang Quân Đội được thiết lập vào khoảng năm 1965 trên một ngọn đồi không cao lắm, tiếp giáp các bờ ruộng tư nhân, lò gạch của Bà Hai Đợi và ông Năm Thường về phía Bắc, phía Nam tiếp giáp các khu vườn cây trái và nhà dân, phía Đông tiếp giáp xa lộ Biên Hoà-Sài Gòn và phía Tây giáp với một số vườn cây ăn trái và khu hầm đất đỏ. Đài Tử Sĩ được xây trên đỉnh đồi, khu đất bên phải là phần mộ các vị Tướng, phía sau là một khu đất rộng, được phân chia thành từng ô như lưới nhện, mỗi ô là những hàng bia trắng ngay hàng thẳng lối, ở góc sau bên phải thuộc về văn phòng Đại Đội

Chung Sự, phía trước là một con đường trần nhựa khoảng chừng non một trăm thước, hai bên có trồng hai hàng cây khuyh diệp, thông ra xa lộ Biên Hoà-Sài Gòn và nơi đầu ngõ vào, cận xa lộ có một tượng lính 'Tiết Thương' đặt trên một cái bục cao, anh lính trong thế ngồi nghỉ với khẩu súng trường gác trên đùi và mắt lơ đãng nhìn thẳng hướng đôi Bác Sĩ Tín và Hoà Táng Đài, nằm phía bên kia xa lộ, đối diện nghĩa trang. Ngoài ra, tại trung tâm khu Nghĩa Trang còn có một đỉnh đài cao có tên là NGHĨA DŨNG ĐÀI gồm một trụ bê tông chính, cao hơn bốn mươi thước hình một thanh gươm có bốn chân trụ chịu trên bục xi măng bê tông cốt sắt hình tròn có tên là Vành Khăn Tang, vòng cung dài trên bốn mươi thước do một đơn vị Công Binh Kiến Tạo (đại đội 541?) xây dựng dự trù hoàn tất trước ngày 19-6-1975, trông thật ngạo nghễ uy nghiêm trên vùng mộ địa đượm buồn.

Sau này tôi có dịp đọc bài viết của anh Lê Đồng, một sĩ quan thuộc Đại Đội Công Binh Kiến Tạo, đăng trên tờ Bán Nguyệt San Chicago Việt Báo số 84 trang 136, cho biết hiện chính quyền địa phương đã xây một nhà máy lọc nước Thuận An, án ngữ ngay bên phải cổng Tam Quan, nơi con đường chính hướng đến Nghĩa Dũng Đài. Viết đến đây tôi thoát nhớ và đoán chắc anh Lê Đồng còn nhớ tôi (?), có một lần tôi can thiệp theo sự yêu cầu của Đại Đội Công Binh Kiến Tạo 451(?) và anh Trưởng Cuộc Cảnh Sát Long Bình, tôi vào gặp cha xứ làng Cao Thái để xin cho một chiếc xe ủi đất và một xe tải GMC đang công tác ủi đất trên phần đất xã Bình An do tôi trách nhiệm, bị dân quân làng Cao Thái cưỡng bách bắt đem về đầu trước nhà thờ làng Cao Thái thuộc xã Long Bình (Thủ Đức Gia Định) với một lý do rất khôi hài 'Chúng tôi từ Bắc di cư vào Nam, máy ông phải để khu đất này (khu đất đối diện Nghĩa trang Quân Đội Biên Hoà) không cần biết của ai, để cho chúng tôi canh tác'. Ông cha xứ nói rằng, việc này do các con chiên chủ động và yêu cầu tôi trực tiếp giải quyết với các con chiên, tôi trong tư thế lơ leo lên lưng cọp, rất phập phồng lo sợ, sợ giải quyết không xong, chiếc xe jeep Cảnh Sát tôi đang sử dụng, bị đốt luôn, thì coi như đại nạn đến với tôi... Tôi cố giữ bình tĩnh, với sự ủng hộ của các anh quân nhân Công Binh, Trưởng Cuộc Long Bình và một nhân viên Quân Cảnh quận Dĩ An. Các người trong họ đạo làng Cao Thái đã vào đầy phòng họp, trong bầu không khí rất là căng thẳng, tôi được mời lên bàn 'chủ tọa' để được nghe chất vấn, ông Trùm mang loa phóng thanh, nêu lên nhiều câu hỏi và sau cùng bảo tôi hứa và cam kết để phần đất phía bên kia Xa Lộ ngang Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà, cho dân làng Cao Thái canh tác. Đến lượt tôi trình bày, *"Tôi xin hỏi ông Trùm và quý vị trong họ đạo làng Cao Thái rằng nếu nhà cửa của quý vị, tài sản của quý vị bị tôi tước đoạt và cho người khác sử dụng, quý vị có bằng lòng không? Nếu quý vị trả lời bằng lòng, thì tôi sẽ ký giấy cam kết, tôi biết làm như vậy là phạm pháp, tôi sẽ bị ở tù, nhưng tôi sẽ ký..."* Tôi nhìn quanh phòng họp, thấy mọi người kể cả ông Trùm đều im lặng, không ai trả lời câu hỏi của tôi. Thế là tôi kết luận: *"Quý vị đã buộc tôi làm điều sai trái, ngoài phạm vi và quyền hạn của tôi, làm sao tôi có thể viết lời cam kết theo ý quý vị được. Tôi mong quý vị thông cảm cho địa vị nhỏ bé của tôi. Tôi đến đây với mục đích yêu cầu quý vị thả các quân nhân và trả các quân xa về cho Đại Đội Công Binh (Kiến Tạo 541?) đồn trú tại đầu cầu Xa Lộ Biên Hoà thuộc ấp Ngã Thẳng/ Xã Bình An, chúng ta đang sống trong một xã hội có luật pháp, nên để cho luật pháp giải quyết mọi vấn đề. Nguyên vọng của quý vị, tôi sẽ phúc trình, đạo đạt lên chánh quyền cấp tỉnh để nơi đây thẩm quyền giải quyết..."* Tôi chào ra về trong sự im lặng đồng tình cho phép của mọi người trong họ đạo làng Cao Thái. Tôi mừng quá, thờ phào nhẹ nhõm như vừa trút được gánh nặng ngàn cân ra khỏi người. Trên đường ra Xa Lộ tôi mở máy liên lạc và được biết Bộ Chỉ Huy Tỉnh Biên Hoà đã cho tăng cường ngay hai trung đội Cảnh Sát Dã Chiến đến ứng chiến tại Nghĩa trang Quân Đội Biên Hoà chờ yểm trợ tôi khi cần... Đến sáng hôm sau, trong khi tôi đang ngồi trong hội trường Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Khu 3 cùng tất cả Trưởng Cuộc Cảnh Sát toàn Vùng 3 về họp, để chờ nghe ông Biện Lý Phạm Văn Tông đến chỉ thị các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Sĩ Quan Hình Cảnh Lại, thì được Trung Tá Thủy Quân Lục Chiến Nguyễn Minh Châu, Quận Trưởng Dĩ An cho gọi máy bảo tôi phải trở về xã Bình An gấp để giải quyết vụ dân quân làng Cao Thái bắt xe ủi và xe GMC của đơn vị Công Binh nói trên....Câu chuyện đã thuộc về dĩ vãng, tôi chỉ nhắc một đoạn nhỏ liên quan đến Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà và Đại Đội Công Binh Kiến Tạo 541(?) trú đóng tại ấp Ngã Thẳng Thuộc Xã Bình An. Tôi không ngờ đã hơn ba mươi năm trôi qua, hôm nay tôi và anh Lê Đồng còn gặp nhau, mặc dù không tặng mặt tay bắt mặt mừng, nhưng gặp nhau trong ý hướng nhớ về Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà, nơi mà tôi với anh đã có một thời phục vụ.

Hơn ba chục năm rồi mà hình ảnh khu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà vẫn còn đậm nét trong tôi, với biết bao kỷ niệm, biết bao nhiêu lần tôi chứng kiến cảnh đau thương 'Lá vàng còn ở trên cây, lá xanh rụng trước, Trời ơi ! Là trời !', chứng kiến bao nét oai hùng của những thiết vận xa M113 chở những linh hồn bất tử của những vì Sao sáng ngời tên tuổi về với Nghĩa Trang trong tinh thần 'Anh hùng tử chứ khí hùng nào tử'. Tôi lưu luyến Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà vì nghĩa trang này đã cho tôi nhiều kỷ niệm trong hơn hai năm tôi phục vụ tại vùng đất này, ngoài ra NTQĐBH còn là một nghĩa trang quân đội lớn nhất Đông Nam Á, đã trở thành một thắng cảnh lịch sử với nhiều kiến trúc ấn tượng, nằm trong lãnh thổ tỉnh Biên Hoà tạo thêm cho tỉnh Biên Hoà một chút tiếng vang.

Tôi viết phần trên đây cách nay hơn một năm, nay lại có dịp mang ra viết tiếp, vì câu chuyện Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà đang sôi nổi trong dư luận trong và ngoài nước, sau khi Thủ Tướng Việt Nam ký quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 27-11-2006 ra lệnh Quân Khu 7 bàn giao nghĩa địa xã Bình An, một phần đất có địa danh Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà cho Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Dương quản lý và sử dụng vào việc phát triển kinh tế xã hội.

Sau khi quyết định nói trên được ban ra, nhiều người đã từng quan tâm đến Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà, nhất là thành phần cựu quân VNCH trong và ngoài nước đưa ra nhiều giải đoán, hoặc bi quan hoặc lạc quan hoặc khách quan với những điểm chánh sau đây:

\*Đó là dấu hiệu của sự hoà giải, hoà hợp dân tộc, bằng cách chỉ thị cho Quân Khu 7 bàn giao khu đất NTQĐBH



đang quản lý, cho Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Dương (UBNDTBĐ) làm nghĩa địa dân sự xã Bình An, giúp cho thân nhân của 16.000 tử sĩ Việt Nam Cộng Hoà (VNCH) được ra vào tự do để sửa sang mồ mả cho người thân của họ và cũng có thể chánh quyền Việt Nam hiện tại sẽ cho xây dựng nơi này thành một Nghĩa Trang Quốc Gia chôn những người lính chiến Việt Nam của hai bên chiến tuyến như Nghĩa Trang Quốc Gia Arlington (Bức Tượng Đá Đen) của Hoa Kỳ tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn. \*Đó là dấu hiệu của sự xoá tên Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà (NTQĐBH), cấp Quốc Gia thời Việt Nam Cộng Hoà, nay chỉ là nghĩa địa dân sự xã Bình An với diện tích thu hẹp chỉ còn có 58 mẫu thay vì 125 mẫu ta, và rồi đây Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Dương sẽ ra thông cáo yêu cầu những người có thân nhân chôn tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà, phải thực hiện việc bốc cốt cải táng nơi khác để UBNDTBĐ sử dụng phần đất này vào việc phát triển kinh tế và xã hội... \*Đó là dấu hiệu của sự khai thác Nghĩa Trang làm khu du lịch để hốt tiền của Việt Kiều, nhất là những người có thân nhân đang an giấc nơi đó... Việc suy đoán thì ai cũng có quyền suy đoán, nhưng kết quả đúng hay sai vẫn phải chờ thời gian sẽ trả lời. Tuy nhiên, lòng tôi vẫn cầu mong NTQĐBH sẽ còn lưu dấu tích giữa không gian và cả trong lòng người dân Việt, mặc dù tỉ lệ cầu mong của tôi rất mong manh. Và sau đây là phần diễn tiến liên quan đến việc hình thành NTQĐBH, do tôi sưu tầm và ghi lại qua nhiều tờ báo trên mạng lưới toàn cầu:

\*\*\* NTQĐBH được thành lập do sáng kiến của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. \*\*\* Bộ Tổng Tham Mưu/ Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, được giao phó công tác dùng trực thăng thị sát địa thế khắp vùng đất rộng thuộc ba tỉnh Gia Định, Biên Hoà và Bình Dương, và sau cùng chọn một địa điểm rất tốt đẹp, một ngọn đồi thoải thoải rộng 125 mẫu ta thuộc ấp Bình Thắng, xã Bình An (Dĩ An/ Biên Hoà), dự trù chôn đến 30.000 tử sĩ. \*\*\* Một đồ án trong số 54 đồ án hình thành NTQĐBH của Trường Đại Học Kiến Trúc Sài Gòn đệ trình, được tuyển chọn với tất cả phần kiến trúc như hiện trạng hôm nay gồm Cổng Tam Quan, Đền Tử Sĩ, Nghĩa Dũng Đài... và sự phân chia thành từng khu vực trong nghĩa trang... \*\*\* NTQĐBH được giao cho Công Binh VNCH (Liên Đoàn 30 Công Binh Kiến Tạo) thực hiện và khởi công hình thành khu đất nghĩa trang vào năm 1965. \*\*\* Doanh trại Liên Đội Chung Sự và nhà xác được xây cất vào năm 1966 và cũng từ năm này, NTQĐBH bắt đầu đón nhận tử sĩ về yên giấc nơi đây. \*\*\* Công trình xây Cổng Tam Quan và Đền Tử Sĩ cũng được thực hiện sau đó. \*\*\* Tượng ‘Tiếc Thương’ được hình thành qua nhiều giai đoạn, từ khi Thiếu Tá ngành Quân Nhu cũng là một Điêu Khắc Gia Nguyễn Thanh Thu vẽ mẫu trên tờ giấy bao thuốc lá, tìm người làm mẫu, đúc tượng bằng thạch cao quét nhũ vàng đặt nơi cổng vào nghĩa trang vào ngày 1-11-1966, sau đó một thời gian, tượng được đưa về xưởng điêu khắc khoảng 1970, để đúc lại bằng đồng... \*\*\* Sau vụ Tết Mậu Thân (1968) và Mùa Hè Đỏ Lửa (1972), NTQĐBH đã chôn đến 10.000 chiến sĩ hy sinh và nhiều tướng tá. \*\*\* Đến ngày 30-4-75 đã có đến 16.000 lính chiến tử trận chôn tại NTQĐBH trong số có một ngôi mộ chôn tập thể 60 binh sĩ tử trận sau cùng của cuộc chiến. \*\*\* Nghĩa Dũng Đài đang thực hiện dang dở, dự trù hoàn tất trước ngày 19-6-1975, nhưng đến ngày 30-4-75 VNCH chịu cảnh tan hàng, rã ngũ. \*\*\* Khoảng đầu tháng 5-75 tượng Tiếc Thương bị giật sập, đồng thời một đơn vị bộ đội thuộc Quân Khu 7 được điều động đến trấn giữ nghĩa trang này. \*\*\* Từ 1998, đã có nhiều cá nhân và nhiều nhóm Việt Kiều Hải Ngoại phối hợp với những người trong nước lo việc táo mộ binh sĩ và tướng tá còn nằm tại nghĩa trang... \*\*\* Tháng 11-2006 Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ra quyết định giao nghĩa địa Xã Bình An (tức NTQĐBH trước đây) với diện tích 58 mẫu ta thay vì 125 mẫu do Quân Khu 7 quản lý hơn 30 năm qua, cho UBNDTBĐ sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế xã hội. \*\*\* Hiện tại, ở hải ngoại, nhiều tờ báo đã đề cập đến NTQĐBH và đưa nhiều giải đoán hoặc lạc quan, hoặc bi quan hoặc khách quan như tôi có dịp trình bày trên đây, ngoài ra còn có một số người suy diễn xa hơn, nhân dịp nhà điêu khắc Nguyễn Thanh Thu đã trở về Việt Nam, họ cho rằng nhà điêu khắc này có ý định tái thực hiện ‘Tượng Tiếc Thương’ ở một nơi nào đó, nhưng theo tôi thì việc này khó mà thực hiện hoặc không bao giờ có thể xảy ra. Ông Nguyễn Thanh Thu đang sống với vợ và bảy người con trên một thửa đất hương quả rộng 3.000 thước vuông với nhiều bông hoa, cây cảnh và tượng mỹ thuật (có thể gọi là Vườn Mỹ Thuật gia đình của vợ con ông) có một cái quán cà phê hiệu TƯỢNG ĐÁ, khung cảnh trang trí đơn sơ nhưng rất ưa là ‘nghệ sĩ’, đầy nét mỹ thuật pha chút lãng mạn đương thời... tại Phường 1 Quận Phú Nhuận (Sài Gòn). Nhà điêu khắc tài hoa Nguyễn Thanh Thu vẫn mơ mộng nơi đất trời Việt Nam, có người tài trợ để ông thực hiện những tác phẩm điêu khắc đề đời, như tượng Đầu Rồng có tên Cửu Long Được Mùa... và ông sẽ dùng chân vĩnh viễn nơi quê hương Việt Nam, còn nếu không có những điều kiện ưu đãi để ông phát huy nghệ thuật điêu khắc... thì ông sẽ xách gói trở qua Mỹ tiếp tục sống cuộc đời tị nạn... (trích ý trong bài ‘Tác Giả Tượng Tiếc Thương’ của nhà văn Văn Quang/Thiên Hạ Sự số 198 ngày 4-3-2007).

Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà quan trọng và có ý nghĩa đối với những người từng phục vụ cho VNCH và thành phần dân chúng có cảm tình với chế độ cũ, còn đối với chánh quyền Việt Nam hiện tại thì NTQĐBH không có ý nghĩa gì cả, mà dường như còn là cái gai trước mắt họ, nên việc chủ trương xoá bỏ NTQĐBH là giải pháp tốt đối với họ, có lợi cho họ về nhiều mặt, xoá bỏ được mọi vết tích tàn dư, cắt đứt được sự hoài niệm của dân chúng với chế độ cũ, sử dụng khu đất vào việc phát triển kinh tế và xây dựng xã hội... Những người Việt ở hải ngoại cũng như ở trong nước quan tâm đến NTQĐBH trong ý hướng muốn bảo tồn nghĩa trang này, coi như một chứng tích lịch sử với những công trình kiến trúc hiện hữu, một thắng cảnh, nhưng không biết can thiệp hoặc thỉnh nguyện bằng cách nào ngoài những lời nói suông, tiếng nói không có một chút sức mạnh của những người chiến bại, chỉ còn cách ngồi chờ việc gì đến sẽ đến mà thôi. Tôi viết bài này, không nhằm mục đích chính trị, cũng không nhằm khơi gợi lòng hận thù, mà chỉ thuần là một kỷ niệm cá nhân đối với NTQĐBH trên hai năm tôi nhận lãnh công tác an ninh trật tự tại xã Bình An, với tư cách một Trưởng Cuộc Cảnh Sát. Tôi mong mọi Chánh Quyền Việt Nam hiện hữu coi 16.000 tử sĩ người Việt chôn tại Nghĩa Địa Xã Bình An này trong tinh thần ‘Nghĩa Tử Nghĩa Tận’ và cho họ được yên giấc nghìn thu tại nơi đây. **Nguyễn Kim Lộc (11-3-2007)**